TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 218/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Trà Vinh, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 369/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: xã Nguyệt H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trương Minh D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Cẩm T và ông Nguyễn Trương Minh D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm T và ông Nguyễn Trương Minh D thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Lê Thị Cẩm T và ông Nguyễn Trương Minh D có 01 con chung Nguyễn Lê Thiện M, sinh ngày 24/8/2022. Bà Lê Thị Cẩm T và ông

Nguyễn Trương Minh D thỏa thuận thống nhất giao con cho bà Lê Thị Cẩm T được trực tiếp nuôi dưỡng; do đó giao con chung cho bà Lê Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Trương Minh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi, tính từ ngày quyết định có hiệu lực.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Cẩm T và ông Nguyễn Trương Minh D không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Cẩm T và ông Nguyễn Trương Minh D khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Thị Cẩm T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Nguyễn Trương Minh D phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng. Nhưng bà Lê Thị Cẩm T tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông Nguyễn Trương Minh D. Nên bà Lê Thị Cẩm T phải chịu tổng cộng án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại lai thu số 0000030, ngày 15/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
(số 154 ngày 26/10/2022)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết